

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67/2024/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 979/TTr-SNV ngày 04 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY ĐỊNH**

**Về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý
viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau**
(Kèm theo Quyết định số 67/2024/QĐ-UBND
ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với viên chức làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Viên chức theo quy định tại Điều 2 Luật Viên chức năm 2010;
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

- Đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Đảm bảo sự quản lý tập trung thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời phân cấp cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện một số nội dung cụ thể về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định;
- Bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự thông suốt trong quản lý ngành, lĩnh vực công tác, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh;
- Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quản lý viên chức nhằm tăng cường trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cấp có thẩm quyền về các quyết định của mình và chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Nội dung phân cấp**1. Tuyển dụng viên chức**

- a) Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng;
- b) Tuyển dụng viên chức;
- c) Tiếp nhận vào viên chức;
- d) Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người được tuyển dụng.

2. Sử dụng và quản lý viên chức

a) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; xét chuyển chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp;

- b) Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;
- c) Tiếp nhận, chuyển công tác;
- d) Biệt phái;
- đ) Vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp;
- e) Quản lý hồ sơ; báo cáo thống kê.

Chương II**TUYỂN DỤNG VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch; tuyển dụng và tiếp nhận vào viên chức; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người được tuyển dụng

1. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch tuyển dụng: Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc phạm vi quản lý để làm căn cứ tuyển dụng trước mỗi kỳ tuyển dụng;

2. Thẩm quyền tuyển dụng và tiếp nhận vào viên chức: Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tuyển dụng viên chức thuộc phạm vi quản lý;

3. Thẩm quyền bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người được tuyển dụng: Sau khi hết thời gian tập sự hoặc trường hợp không thực hiện chế độ tập sự, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức được tuyển dụng.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; xét chuyển chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp

Sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; xét chuyển chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương trở xuống (bao gồm cả viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I được xếp lương viên chức loại A2), trừ trường hợp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và các trường hợp khác theo quy định của Đảng và pháp luật có quy định khác.

Điều 7. Thẩm quyền xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

Sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II và tương đương trở xuống đối với viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chỉ tiêu, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 33 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ (được sửa đổi tại khoản 17 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ).

Điều 8. Thẩm quyền tiếp nhận, chuyển công tác

1. Sở Nội vụ có ý kiến đối với viên chức trong các trường hợp sau:

a) Chuyển công tác ngoài tỉnh; tiếp nhận viên chức ngoài tỉnh về tỉnh Cà Mau công tác;

b) Chuyển công tác, tiếp nhận viên chức về ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và ngược lại.

2. Sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đối với viên chức trong các trường hợp sau:

a) Chuyển công tác, tiếp nhận viên chức thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý theo yêu cầu công tác;

b) Chuyển công tác công chức thuộc thẩm quyền quản lý sang làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý;

c) Tiếp nhận, chuyển công tác viên chức giữa sở, ban, ngành cấp tỉnh; giữa Ủy ban nhân dân cấp huyện; từ đơn vị sự nghiệp cấp huyện đến đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và ngược lại;

d) Tiếp nhận, chuyển công tác viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập nhà nước và các cơ quan, đơn vị khối đảng, đoàn thể hoặc thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan cấp thẩm quyền (nếu có);

đ) Tiếp nhận, chuyển công tác viên chức ngoài tỉnh; chuyển công tác, tiếp nhận viên chức sang ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và ngược lại sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ.

Điều 9. Biệt phái viên chức

1. Đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này quyết định việc biệt phái viên chức thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý;

2. Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí của công chức thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

Điều 10. Vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp

Sở Nội vụ quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Chương III
QUẢN LÝ VIÊN CHỨC****Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Sở Nội vụ**

1. Theo dõi, quản lý về số lượng, chất lượng, số người làm việc, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo nội dung Quy định này và các quy định khác có liên quan;

2. Triển khai, hướng dẫn và thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ khác đối với viên chức theo quy định;

3. Quản lý hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, cho thôi giữ chức vụ, chấp thuận từ chức đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

4. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý đối với các trường hợp thực hiện chưa đảm bảo về thẩm quyền được quy định tại Quy định này và các nội dung khác liên quan theo quy định của pháp luật;

5. Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả về công tác tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người được tuyển dụng, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; xét chuyển chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp; xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tiếp nhận, chuyển công tác; biệt phái; việc quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Thực hiện thống kê và báo cáo khác liên quan đến viên chức theo quy định.

7. Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về các nội dung phân cấp theo Quy định này.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Triển khai và tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức ở các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo nội dung Quy định này và các quy định khác có liên quan;

2. Quản lý, sử dụng vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý đã được cấp thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng quy định;

3. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức theo đúng quy định;

4. Thực hiện công tác báo cáo:

a) Định kỳ trước ngày 01/12 hằng năm, tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Nội vụ kết quả về công tác tuyển dụng; tiếp nhận vào viên chức; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người được tuyển dụng; nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; xét chuyển chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp; xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tiếp nhận, chuyển công tác; biệt phái viên chức;

b) Thực hiện thống kê và báo cáo khác liên quan đến viên chức theo quy định.

5. Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về các nội dung phân cấp theo Quy định này.

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Triển khai và tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo nội dung Quy định này và các quy định khác có liên quan;

2. Quản lý, sử dụng vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng quy định;

3. Quản lý hồ sơ viên chức thuộc thẩm quyền phạm vi quản lý theo quy định;

4. Thực hiện công tác báo cáo:

a) Báo cáo kết quả về công tác tuyển dụng, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức gửi về Sở Nội vụ sau 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

b) Định kỳ trước ngày 01/12 hằng năm, tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Nội vụ kết quả về công tác tuyển dụng; tiếp nhận vào viên chức; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người được tuyển dụng; nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung; xét chuyển chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp; xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tiếp nhận, chuyển công tác; biệt phái viên chức;

c) Thực hiện thống kê và báo cáo khác liên quan đến viên chức theo quy định;

5. Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về các nội dung phân cấp theo Quy định này.

Điều 14. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện Quy định này;

2. Sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện và triển khai Quy định này đến viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.